

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	13,500 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	0%	-3.6%

DT thuần	2024		
	319	YoY	▲ 38.0
	tỷ VNĐ		▲ 13.9%

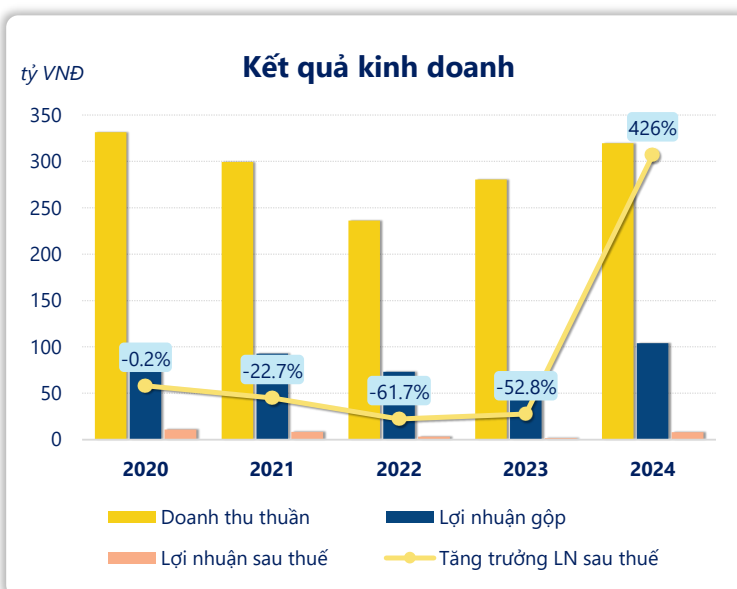
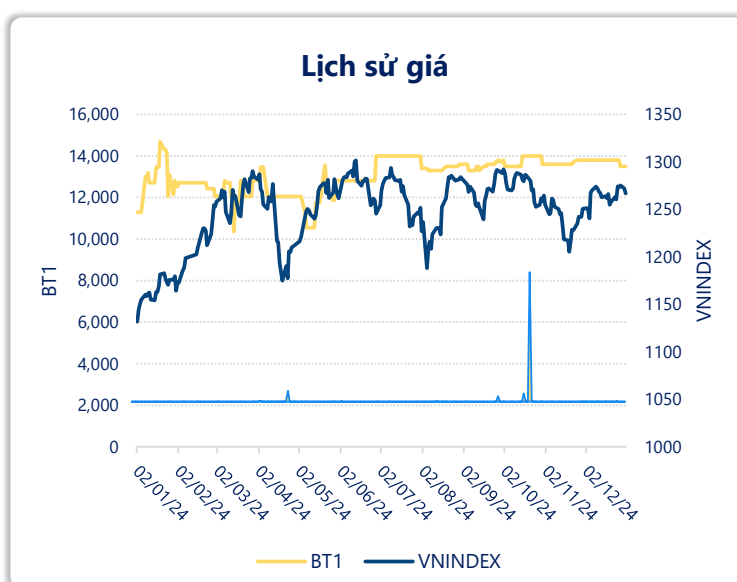
LN gộp	2024		
	104	YoY	▲ 34.6
	tỷ VNĐ		▲ 49.7%

LN thuần	2024		
	8.57	YoY	▲ 6.81
	tỷ VNĐ		▲ 388%

LN sau thuế	2024		
	8.11	YoY	▲ 6.57
	tỷ VNĐ		▲ 426%

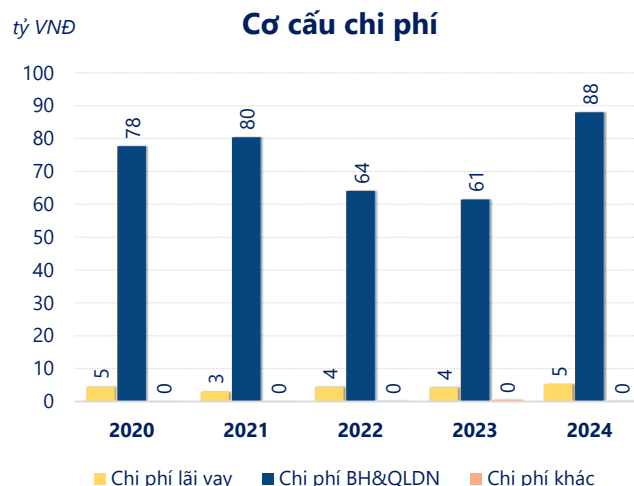
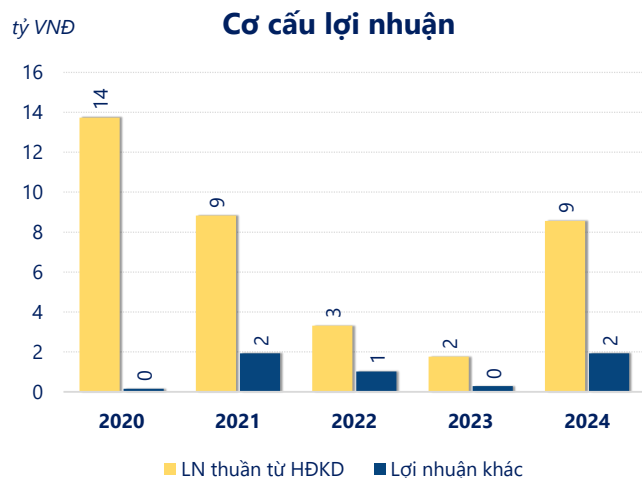
ROE	2024		
	7.9%	+/- YoY	▲ 6.4%

ROA	2024		
	3.3%	+/- YoY	▲ 2.7%



Kết quả kinh doanh **BT1** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 13.9%** đạt **319.5** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 426%** đạt **8.11** tỷ đồng.

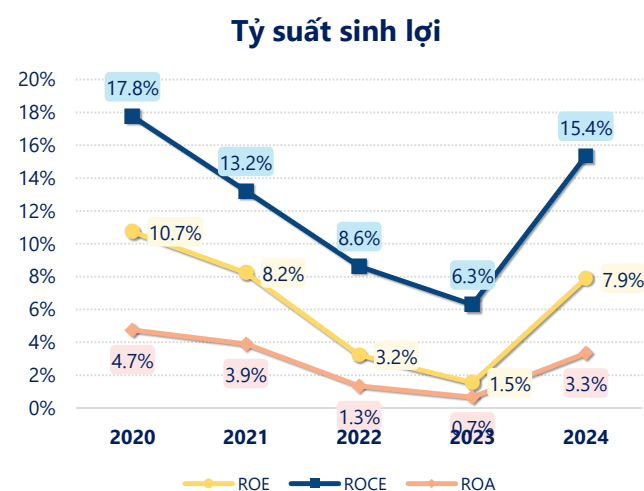
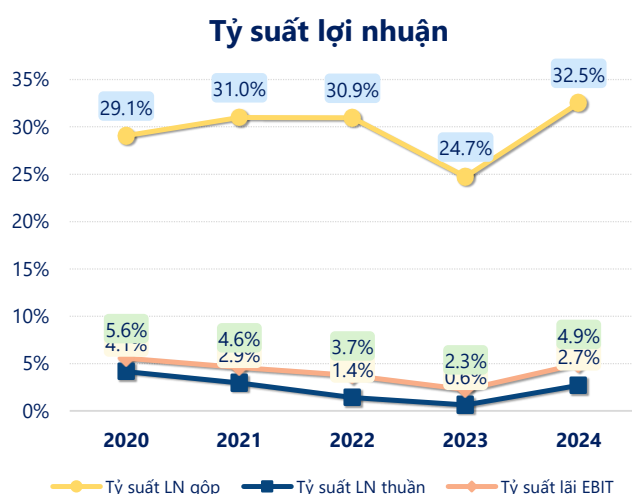
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **7.90%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, **BT1** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **8.57** tỷ đồng, **tăng lên 6.81** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (7.24 tỷ đồng) là 1.33 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **5.31** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **88.00** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.13** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của BT1 năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **7.90%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



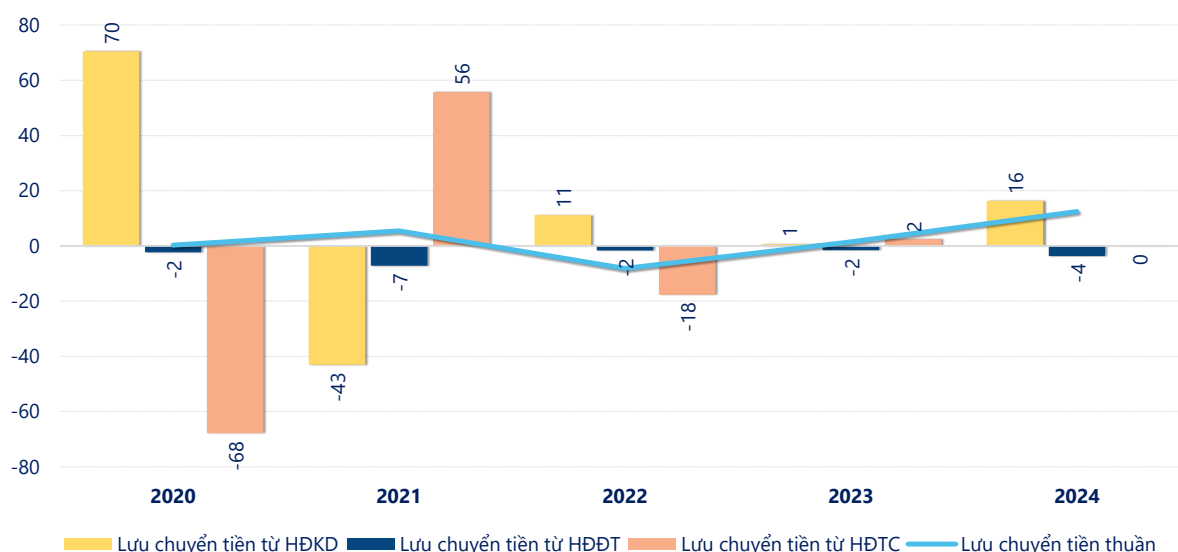
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	331	299	236	281	319
Giá vốn hàng bán	235	207	163	211	216
Lợi nhuận gộp	96.3	92.8	73.1	69.4	104
Doanh thu HĐTC	0.11	0.39	0.01	0.07	0.13
Chi phí TC	5.05	3.95	5.70	6.24	7.48
Chi phí lãi vay	4.53	2.98	4.47	4.29	5.31
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	47.8	53.3	35.9	34.7	58.9
Chi phí QLDN	29.9	27.1	28.1	26.7	29.1
LN thuần từ HĐKD	13.7	8.83	3.31	1.76	8.57
Lợi nhuận khác	0.16	1.92	1.02	0.29	1.92
LN trước thuế	13.9	10.8	4.33	2.04	10.5
Lợi nhuận sau thuế	11.1	8.55	3.27	1.54	8.11
LNST của CĐ cty mẹ	11.1	8.55	3.27	1.54	8.11

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của BT1 bằng **12.45** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (1.49 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **16.33** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-3.67** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-0.20** tỷ đồng.